TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST- DS	*Việt trì, ngày 17 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2024/TLST - DS ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị L, sinh năm 1959;
Địa chỉ: Tổ C, khu H, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ
Người được bà L ủy quyền: Bà Lê Thị Ngân H, sinh năm 1997
Địa chỉ: Tổ F, khu F, phường N, TP ., tỉnh Phú Thọ
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Chị Lỗ Thị Thu H1, Luật sư thuộc Công ty L3.

Bị đơn.
-Ông Đinh Phùng H2, sinh năm 1969
Địa chỉ: Khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
-Ông Đinh Bá H3, sinh năm 1965
Địa chỉ: Khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.
Người được ông H3 ủy quyền: Ông Nguyễn Đức L1 – sinh năm 2001
Địa chỉ: Thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về hàng thừa kế của bà Đinh Thị H4 gồm;

+ Ông Đinh Bá H3, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

+ Ông Đinh Phùng H2, sinh năm 1969; nơi cư trú: Khu Thọ Mai, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

+ Bà Đinh Thị L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ 3B, khu Hương Trầm, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

2.2. Di sản thừa kế của bà Đinh Thị H4 để lại gồm;

+ Thửa đất số 56, tờ bản đồ số 40, diện tích đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có 465,8m2 (trong đó có 264m2 đất ở, 201,8m2 đất vườn) được UBND thành phố V cấp ngày 03/12/2002 tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 645146 (thực tế hiện trạng sử dụng còn 385,8m2 (trong đó có 264m2 đất ở, 121,8m2 đất vườn) tại địa chỉ: Phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và tài sản trên đất là 01 ngôi nhà đã cũ, không còn giá trị sử dụng.

+ Thửa đất số 46C, tờ bản đồ số 40 tại Tổ B, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, diện tích 100m2 (trong đó đất ở 60 m2, đất vườn 40 m2) tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK034484 được UBND thành phố V cấp ngày 21/6/2006.

2.3. Xác định giá trị của di sản thừa kế theo giá của hội đồng định giá là: -Thửa đất số 56, tờ bản đồ số 40, đất ở có giá là 5.000.000 đ/m2; đất vườn có giá là 172.380 đ/m2;

- Thửa đất số 46C, tờ bản đồ số 40, đất ở có giá là 45.000.000 đ/m2; đất vườn có giá là 172.380 đ/m2;

2.4.Các bên đương sự thỏa thuận phân chia di sản thừa kế của bà Đinh Thị H4 như sau:

Ông Đinh Phùng H2 được quyền sử dụng đối với Thửa đất số 56, tờ bản đồ số 40, diện tích đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có 465,8m2 (trong đó có 264m2 đất ở, 201,8m2 đất vườn) được UBND thành phố V cấp ngày 03/12/2002 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 645146 đứng tên bà ĐinhThị H5 (thực tế hiện trạng sử dụng còn 385,8m2 (trong đó có 264m2 đất ở, 121,8m2 đất vườn) theo bản vẽ hiện trạng Công ty cổ phần X lập ngày 17/4/2025 và tài sản trên đất là 01 ngôi nhà đã cũ, không còn giá trị sử dụng.

Bà Đinh Thị L được quyền sử dụng đối với Thửa đất số 46C, tờ bản đồ số 40, diện tích đất là 50 m2 (trong đó đất ở là 30 m2, đất vườn 20 m2); ông Đinh Bá H3 được quyền sử dụng đối với Thửa đất số 46C, tờ bản đồ số 40, diện tích đất là 50 m2 (trong đó đất ở là 30 m2, đất vườn 20 m2), phần của ông H3, ông H3 cho bà Đinh Thị L. Do vậy, bà Đinh Thị L được quyền sử dụng toàn bộ Thửa đất số 46C, tờ bản đồ số 40, diện tích đất là 100 m2 (trong đó đất ở là 60 m2, đất vườn 40 m2) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK034484 được UBND thành phố V cấp ngày 21/6/2006 đứng tên bà Đinh Thị H4 (theo bản vẽ hiện trạng Công ty cổ phần X lập ngày 17/4/2025).

Bà Đinh Thị L, ông Đinh Bá H3, ông Đinh Phùng H2 không phải thanh toán khoản tiền nào cho nhau.

Các bên đương sự có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để cấp đổi

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.5. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản hết 12.000.000đ. Bà Đinh Thị L tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản (bà L đã nộp).

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đinh Thị L, ông Đinh Bá H3 là người cao tuổi nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đinh Phùng H2 chịu 26.114.938 đồng (Hai mươi sáu triệu một trăm mười bốn nghìn chín trăm na mươi tám đồng).

"*Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự".*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- V1;
- Thi hành án TP .;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên